TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 33/2021/HS-ST
Ngày 01-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Hiển; Ông Lê Khải.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nông Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn H, sinh ngày 14/9/1986; Nơi sinh: tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn Q, xã Quảng S, huyện Đăk G'L, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn V, sinh năm: 1961 và bà Đàm Thị X, sinh năm: 1963; có vợ Lý Thị H, sinh năm: 1990 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị phạt số tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số 004173/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2020 của Công an huyện Đắk G'long, tỉnh Đắk Nông, chưa chấp hành xong. Về nhân thân: Tại Bản án số 07/2013/HSPT, ngày 10/01/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 05 (năm) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô.

2. Lục Văn Q, sinh ngày 21/11/1990; Nơi sinh: tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Bon N'Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Văn M (đã chết) và con bà Lục Thị T, sinh năm: 1965; có vợ H' T, sinh năm: 1994 và 01 con sinh năm 2012; Tiền án: không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi "trộm cắp tài sản", bị phạt số tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số 03854/QĐ-XPVPHC ngày 26/5/2020 Công an xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, chấp hành xong ngày 10/6/2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô.

3. *Bị hại:* Ông Vi Văn H, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

4. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

4.1. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

4.2. Bà Đỗ Thị Hương D, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

4.3. Bà Đàm Thị X, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/4/2021 Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48B1 – 578.18 đi từ xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy về sử dụng, khi H đến khu vực đèo 52 thuộc xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông thì gặp Lục Văn Q đang điều khiển xe mô tô biển kiểm số 48F9 – 0683 chạy hướng ngược lại. Lúc này, Q và H dừng xe lại nói chuyện với nhau thì Q nói với H "Hôm bữa tao thấy có nhà ở gần đèo 52 phơi nhiều tiêu, mày cùng tao lên đó lấy", H đồng ý. Sau đó, H và Q cùng điều khiển xe mô tô chạy về hướng xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông đến nhà ông Vi Văn H thấy nhà khóa cửa và không có ai ở nhà, Q đi đến trước cửa nhà còn H theo sau, khi đến trước cửa nhà ông H, Q lấy từ trong cốp xe ra 01 cà lê rồi tiến về phía cửa nhà ông H dùng cà lê phá khóa, H đứng cách đó khoảng 06m cảnh giới cho Q. Khi phá được khóa, Q vào bên trong nhà vác 01 bao tải màu xanh, bên trong có chứa hạt tiêu khô bỏ lên xe chở đi về hướng xã Q, huyện Đă, tỉnh Đắk Nông; thấy Q lấy được tài sản, H cũng vào vác 01 bao tải màu xanh, bên trong có chứa hạt tiêu khô bỏ lên xe chạy về hướng xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khi đi đến trung tâm xã Q, huyện Đ , tỉnh Đắk Nông, H ghé vào đại lý thu mua nông sản của gia đình chị Nguyễn Thị O bán bao tiêu vừa trộm cắp cho chị O được 54,4kg thành tiền 3.869.000 đồng, còn Q đi đến Km33 vào đại lý thu mua nông sản Hoàng Nguyên bán bao tiêu cho chị Đỗ Thị Hương D được 51,6kg trừ đi 0,1kg bao bì còn lại 51,5kg thành tiền 3.520.000 đồng. Sau khi có tiền, H và Q dùng vào việc tiêu xài cá nhân hết. Sau khi xự việc xảy ra ông Vi Văn H đã trình báo vụ việc đến công an xã Đ. Đến ngày 30/4/2021, trong quá trình làm việc với Cơ quan điều tra cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô thì Lục Văn Q và Hoàng Văn H đã khi nhận hành vi phạm tội của mình. Công an huyện Krông Nô tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lục Văn Q và Hoàng Văn H cho kết quả dương tính.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô thu giữ:

- 01 (một) bao hạt tiêu khô, trọng lượng 54,4kg do Hoàng Văn H lấy trộm và bán cho chị Nguyễn Thị O;

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen-vàng, biển số: 48B1 – 578.18;

- 01 (một) xe môtô có đặc điểm giống xe Dream, biển số: 48F9 –0683;

- 01 (một) mỏ lết màu trắng bạc, đã bị gỉ sét, trên mỏ lết có dòng chữ FORGED STELL, kích thước dài 30cm.

- 01 (một) khóa dây dài 60cm, bên ngoài được bọc bằng nhựa màu trắng, bên trong có dây cáp bằng kim loại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Nô kết luận: 105,9kg *(Một trăm lẻ năm phẩy chín kilogam)* hạt tiêu khô tại thời điểm ngày 28/4/2021 có giá trị 7.389.000 đồng *(Bảy triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng)*.

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Lục Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn H, Lục Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô khẳng định việc truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Lục Văn Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Krông Nô để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên bản cáo trạng số 38/CT -VKS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/4/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn Q từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/4/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo Q và ông Vi Văn H, bị cáo Q phải trả cho ông H số tiền là 3.520.000 đồng. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự việc giải quyết số tiền 3.689.000 đồng do H phạm tội mà có sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi bà O có yêu cầu.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 167 ngày 14/5/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại 01 (một) bao hạt tiêu khô, trọng lượng 54,4kg cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn H và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen-vàng, biển kiểm soát: 48B1 – 578.18 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đàm Thị X.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mỏ lết màu trắng bạc, đã bị gỉ sét, trên mỏ lết có dòng chữ FORGED STELL, kích thước dài 30cm; 01 (một)

khóa dây dài 60cm, bên ngoài được bọc bằng nhựa màu trắng, bên trong có dây cáp bằng kim loại.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe môtô có đặc điểm giống xe Dream, biển kiểm soát: 48F9-0683.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận và ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2.] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 28/4/2021, Hoàng Văn H và Lục Văn Q đến nhà anh Vi Văn H thuộc thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông phá khóa cửa nhà và lấy trộm 105,9kg *(Một trăm lẻ năm phẩy chín kilogam)* hạt tiêu khô có giá trị 7.389.000 đồng *(Bảy triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng)*. Sau khi các bị cáo trộm tài sản đã bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hoàng Văn H và Lục Văn Q bị Viện kiểm sát nhân huyện Krông Nô truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

[3.] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này các bị cáo cùng tham gia phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn (không bàn bạc, không vạch chương trình kế hoạch phạm tội, không phân công vai trò, vị trí từng người), tuy nhiên tính chất, mức độ và vai trò

của từng bị cáo là khác nhau nên cần phân hóa trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo mới thể hiện tính nghiêm minh và công bằng của pháp luật.

Bị cáo Lục Văn Q là người khởi xướng đã trực tiếp lấy dụng cụ là mỏ lết màu trắng bạc để phá khóa cửa nhà bị hại thực hiện hành vi vác bao tiêu của bị hại, đồng thời đem đi bán để lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Bị cáo Hoàng Văn H là người cảnh giới tích cực cho bị cáo Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, sau đó bị cáo thấy Q lấy được tài sản, thì cũng chạy vào nhà bị hại vác 01 bao tiêu, đồng thời đem đi bán để lấy tiền tiêu sài cá nhân.

[3.1.] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tiền án nhưng có tiền sự, cụ thể bị cáo H có 01 tiền sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị phạt số tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số 004173/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2020 của Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, bị cáo H chưa chấp hành xong. Đồng thời bị cáo H có nhân thân xấu: Tại Bản án số 07/2013/HSPT, ngày 10/01/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 05 (năm) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích; Đối với bị cáo Q có 01 tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản", bị phạt số tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số 03854/QĐ-XPVPHC ngày 26/5/2020 Công an xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Q chấp hành xong ngày 10/6/2020 .

[3.2.] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lục Văn Q được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về mức hình phạt lẽ ra bị cáo Q là người khởi xướng cần nhận mức hình phạt cao hơn bị cáo H. Tuy nhiên bị cáo Q lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn nên cần xử phạt 02 bị cáo mức hình phạt bằng nhau.

Xét đề nghị của diện Viện kiểm sát áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù và Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn Q từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Tuy bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo là người khởi xướng rủ bị cáo H tham gia trộm cắp, đã trực tiếp đem theo mỏ lếch và thực hiện việc phá khóa nhà của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội, sau khi bị cáo Q bán bao tiêu đã tiêu sài cá nhân và chưa bồi thường cho bị hại, đồng thời các bị cáo là người nghiện ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là chưa đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là nghiện ma túy và không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với Nguyễn Thị O và Đỗ Thị Hương D mua tài sản của bị cáo Lục Văn Q và Hoàng Văn H, khi mua bà O và bà D không biết tài sản do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

[5]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn H, Công an huyện K đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐ-XPHC ngày 07/6/2021 và đối với Lục Văn Q, Công an huyện K đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPHC ngày 07/6/2021 là có căn cứ.

[6]. Đối với chiếc xe mô tô biển số 48B1 – 578.18 H sử dụng đi trộm cắp tài sản, chiếc xe trên là của bà Đàm Thị X (mẹ của H), khi H sử dụng bà X không biết nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tổng số tiền các bị cáo trộm cắp được có giá trị 7.389.000 đồng (bị cáo H bán được 3.869.000 đồng, bị cáo Q bán được 3.520.000 đồng), số tiền các bị cáo sau khi bán được đã tiêu sài cá nhân hết. Tuy nhiên bị cáo H đã bán cho bà O 01 bao tiêu với số tiền 3.869.000 đồng nhưng bà Nguyễn Thị O đã trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại ông Vi Văn H yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền đã bán 01 bao tiêu cho bà Đỗ Thị Hương D vào ngày 28/4/2021 là 3.520.000 đồng. Bị cáo Q đồng ý bồi thường cho bị hại. Vì vậy, cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Q và bị hại. Buộc bị cáo Lục Văn Q bồi thường cho người bị hại số tiền 3.520.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Hương D không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị O đã trả lại 01 (một) bao hạt tiêu khô, trọng lượng 54,4kg, trị giá 3.869.000 đồng cho ông Vi Văn H mà bị cáo H đã trộm cắp tài sản của ông H. Tại phiên tòa bà O không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Bà Nguyễn Thị O có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự độc lập khi có yêu cầu và còn thời hiệu khởi kiện.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 167 ngày 14/5/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại 01 (một) bao hạt tiêu khô, trọng lượng 54,4kg cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn H và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen-vàng, biển kiểm soát: 48B1 – 578.18 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đàm Thị X.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mỏ lết màu trắng bạc, đã bị gỉ sét, trên mỏ lết có dòng chữ FORGED STELL, kích thước dài 30cm; 01 (một) khóa dây dài 60cm, bên ngoài được bọc bằng nhựa màu trắng, bên trong có dây cáp bằng kim loại.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe môtô có đặc điểm giống xe Dream, biển kiểm soát: 48F9-0683.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn H, Lục Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lục Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H, Lục Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/4/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Q và bị hại, buộc bị cáo Lục Văn Q bồi thường cho người bị hại số tiền 3.520.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Hương D không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị O đã trả lại cho bị hại 01 (một) bao hạt tiêu khô, trọng lượng 54,4kg, trị giá 3.869.000 đồng mà bị cáo H đã trộm cắp tài sản của ông H. Bà Nguyễn Thị O không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Bà Nguyễn Thị O có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự độc lập khi có yêu cầu và còn thời hiệu khởi kiện.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 167 ngày 14/5/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại 01 (một) bao hạt tiêu khô, trọng lượng 54,4kg cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn H và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen-vàng, biển kiểm soát: 48B1 – 578.18 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đàm Thị X.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mỏ lết màu trắng bạc, đã bị gỉ sét, trên mỏ lết có dòng chữ FORGED STELL, kích thước dài 30cm; 01 (một) khóa dây dài 60cm, bên ngoài được bọc bằng nhựa màu trắng, bên trong có dây cáp bằng kim loại.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe môtô có đặc điểm giống xe Dream, biển kiểm soát: 48F9-0683.

4. Về án phí**:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hoàng Văn H, Lục Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lục Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Cơ quan CSĐT-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)
Võ Thị Nhi